

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2017/HSST
Ngày 28-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn .

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến , Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Văn phòng khu phố N1, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương. Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 194/2017/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2017/HSST-QĐ ngày 17/7/2017 đối với bị cáo:

Lê Thanh V (tên gọi khác: L), sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Khu phố Đ2, phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Khu phố 2, phường X, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn T, sinh năm 1959 và con bà Nhịp Thị C, sinh năm 1958. Tiền án, tiền sự; Không; bị cáo bị bắt giam ngày 15/01/2017, có mặt.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1984; thường trú: Ấp V, xã T, huyện D, tỉnh Cà Mau. Hiện đang bị bắt tạm giam về tội “Cướp tài sản” tại Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị L, sinh năm 1989; thường trú: Xã C, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Khu phố Đ4, phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn N2, sinh năm 1992; thường trú: Xã T, huyện M, tỉnh Cà Mau. Hiện đang bị bắt tạm giam về tội “Cướp tài sản” tại Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người làm chứng: Bà Phạm Thị Y, sinh năm 1980; thường trú: Xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Khu phố Đ4, phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2016, bị cáo Lê Thanh V cùng với Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn N2 chơi đá gà thắng thua bằng tiền với số tiền 1.500.000 đồng tại địa chỉ khu phố Đ4, phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương. Khi chơi gà của V thua cuộc, nhưng V ôm gà bỏ chạy không chung tiền, N1 nói N2 đuổi theo V buộc V trả tiền, đồng thời N1 chạy vào phòng ở trọ của bà Phạm Thị B lấy 01 dao inox kích thước 25cm x 9cm đuổi theo. N2 đuổi kịp, ôm V lại và dùng tay siết cổ, N1 chạy đến dùng dao kề vào cổ V nói “mày có chung tiền không” V nói “để em chung”, và lấy trong túi quần 1.000.000 đồng đưa N2, lúc này N1 dùng tay tát, ôm vật V xuống đất, dùng răng cắn vào tay V thì được mọi người can ngăn.

V về kể lại cho bạn tên Phan Hùng D, người tên T, L và 3 người bạn khác của D (không rõ nhân thân) việc N1, N2 đuổi đánh lấy tiền. Sau đó V rủ cả nhóm mang theo dao mã tấu, búa đe, gậy tầm vông đi tìm đánh trả thù cho V. Khoảng 18 giờ cùng ngày V, D, L, T và 03 người bạn của D điều khiển 03 xe mô tô (không rõ biển số) V, T mỗi người cầm một búa đe, D cầm gậy tầm vông, bạn D cầm dao mã tấu đi đến địa chỉ khu phố Đ4, phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương gặp N1, N2 đang đứng trước phòng trọ, V chỉ về phía N1, N2 nói “nó kia, nó kia”, nhóm V xuống xe xông đến đuổi đánh N1, N2. V, L và 02 người bạn của D đuổi N2, V dùng búa đe đánh N2 vào Lưng nhưng không gây thương tích. D cầm gậy tầm vông, T cầm búa đe, bạn D cầm dao mã tấu đuổi N1, N1 bỏ chạy vào phòng ngủ bà Phạm Thị Y địa chỉ khu phố Đ4, phường B dùng tay đóng cửa lại, bạn D dùng dao mã tấu chém vào cửa, lưỡi dao xuyên qua cửa trúng vào bàn tay phải của N1, sau đó cả nhóm lên xe tẩu thoát.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0028/GDPY/2007 ngày 13/01/2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai kết luận Nguyễn Văn N1 bị: Tổn thương đứt nhánh thần kinh giữa tay phải N1 qua vị trí vết thương bàn tay phải, đã được phẫu thuật khâu nối, hiện để lại di chứng hạn chế vận động ngón II tay phải và tê rần ngón II tay phải, tỷ lệ: 15%; tổn thương gãy hở xương bàn II tay phải đã phẫu thuật kết hợp xương, tỷ lệ: 10%; vết thương bàn tay phải kích thước 20 x 0,2cm, tỷ lệ: 04%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định 27%, vật gây thương tích vật sắc.

Nguyễn Văn N2 không bị thương tích, không yêu cầu khởi tố vụ án và không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thiệt hại.

Đối với tài sản là cánh cửa phòng ngủ của bà Phạm Thị Y bị hư hỏng, bà Y từ chối giám định thiệt hại và không có yêu cầu bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn N1 yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền 157.654.000đồng (chi phí tiền thuốc điều trị 3.344.000đồng; chi phí tiền ăn bồi dưỡng trong những ngày nằm viện 700.000đồng; tiền công do không lao động được trong khi nằm viện 2.700.000đồng; tiền công lao động cho người thân chăm sóc khi nằm viện 910.000đồng; tiền tổn thất tinh thần 150.000.000đồng).

Bị cáo Lê Thanh V thừa nhận ngày 31/12/2016 đã rủ Phan Hùng D, người tên T, L và 03 người bạn của D (không rõ nhân thân) đi đánh trả thù Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn N2. Bị cáo V không có ý kiến khiếu nại về bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0028/GDPY/2007 ngày 13/01/2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai đối với bị hại N1.

Quá trình điều tra không làm việc được với Phan Hùng D, người tên T, L và 3 người bạn của D (không rõ nhân thân), Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh xử lý sau.

Cáo trạng số 198/QĐ/KSĐT ngày 04/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Thanh V về tội Cố ý gây thương tích theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo V, bị hại N1 thỏa thuận trong việc bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động, tiền chi phí cho người đi nuôi người bị hại, chi phí tiền ăn bồi dưỡng khi nằm viện. Đối với tiền tổn thất tinh thần 150.000.000đồng do bị cáo, người bị hại không thỏa thuận được việc bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo V nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh V khai nhận việc rủ Phan Hùng D, T, L và 3 người bạn của D (không rõ nhân thân) mang theo búa đe, gây tầm vông, dao mã tấu đi tìm đánh Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn N2 vào ngày 31/12/2016. Sau đó V sử dụng búa đe đánh Nguyễn Văn N2 vào lưng nhưng không gây thương tích cho N2. D cầm gây tầm vông, Tèo cầm búa đe, bạn D cầm dao mã tấu đuổi chém Nguyễn Văn N1, khi N1 chạy vào phòng ngủ của bà Phạm Thị Y và dùng tay đóng cửa lại, bạn của D dùng dao mã tấu chém vào cánh cửa phòng, lưỡi dao xuyên qua cánh cửa trúng vào tay phải của N1 làm N1 bị thương tích tỷ lệ 27%.

Tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ hoặc tái phạm nguy hiểm;

k) Để cản trở người thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Như vậy, hành vi bị cáo Lê Thanh V cùng Phan Hùng D, T, L và 03 người bạn của D sử dụng búa đe, dao mã tấu, gây tầm vông đây là những hung khí nguy hiểm đánh Nguyễn Văn N1, hậu quả việc trên làm bị hại N1 bị thương tích 27% đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Bản cáo trạng số 198/QĐ-KSĐT ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo V cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Lê Thanh V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người bị hại Nguyễn Văn N1 được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo V mức án tù có thời hạn tương xứng với tính

chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại do bị hại đã có hành vi cầm dao đuổi đánh bị cáo V trước, sau đó dẫn đến việc V rủ các bạn của mình đi đánh trả thù. Tình tiết trên được quy định tại Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo V có nhân thân tốt, thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo V đồng ý bồi thường cho bị hại N1 số tiền 7.654.000đồng (chi phí tiền thuốc điều trị 3.344.000đồng; chi phí tiền ăn bồi dưỡng trong những ngày nằm viện 700.000đồng; tiền công do không lao động được trong khi nằm viện 2.700.000đồng; tiền công lao động cho người thân chăm sóc khi nằm viện 910.000đồng). Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với tiền tổn thất tinh thần 150.000.000đồng do bị cáo V và bị hại N1 không thỏa thuận được việc bồi thường. Căn cứ quy định pháp luật, tỷ lệ tổn thương 27% của bị hại N1. Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo V phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị hại N1 số tiền tương đương với 15 tháng lương cơ bản là 1.300.000đồng x 15 tháng = 19.500.000đồng. Tổng các khoản được chấp nhận 7.654.000đồng + 19.500.000đồng = 27.154.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Phạm Thị Y, Nguyễn Văn N2 không yêu cầu bị cáo V bồi thường thiệt hại về tài sản, sức khỏe. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Trong vụ án có đồng phạm do bị cáo V rủ Phan Hùng D, người tên T, L và 03 người bạn của D cùng tham gia đánh bị hại Nguyễn Văn N1. Bị cáo V là người khởi xướng chủ mưu, D, L, T và 03 người bạn của D và V cùng tham gia với vai trò người thực hành. Quá trình điều tra không làm việc được với Phan Hùng D cũng như không xác định được nhân thân lai lịch của D, T, L và 3 người bạn của D. Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tách xác minh xử lý sau là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với hành vi đuổi đánh, dùng dao kề cổ của Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn N2 vào ngày 31/12/2016 để buộc V phải đưa tiền. Hành vi trên của N1, N2 đã được khởi tố, truy tố về tội Cướp tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo V. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo V phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh V (tên gọi khác: L) phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh V 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Thanh V phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn N1 số tiền 27.154.000đồng (hai mươi bảy triệu, một trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Lê Thanh V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.357.700đồng (một triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn, bảy trăm đồng).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (01)
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT,HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Linh